

NGUỒN VỐN DỰ KIẾN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	NGUỒN VỐN TỔ CHỨC THỰC HIỆN	DỰ KIẾN KHẢ NĂNG TỪNG NĂM TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030						GHI CHÚ
		TỔNG CỘNG	Trong đó:					
			Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	
	TỔNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH + PHƯỜNG	258.000	46.000	53.000	53.000	53.000	53.000	
I	Nguồn vốn phân cấp từ ngân sách tỉnh để đầu tư phát triển trên địa bàn	55.000	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất	195.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000	
III	Nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất	8.000		2.000	2.000	2.000	2.000	

TỔNG HỢP DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030
THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH VÀ PHƯỜNG

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	NHÓM DỰ ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN	Số dự án	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Tỷ lệ % so với Dự kiến khởi công mới giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030	40	258.000		
I	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ GIAI ĐOẠN 2021-2025 SANG GIAI ĐOẠN 2026-2030	1	310	0,12%	<i>Phụ biểu số 03</i>
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030	39	238.380	92,40%	
*	Dự án hoàn thành thủ tục chủ trương đầu tư	7	11.380	4,77%	
1	Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi	1	4.100	1,72%	
2	Lĩnh vực Văn hóa - Thể thao	5	3.280	1,38%	
3	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	1	4.000	1,68%	
*	Dự án chưa hoàn thành thủ tục chủ trương đầu tư	28	224.500	94,18%	<i>Phụ biểu số 04</i>
1	Lĩnh vực giao thông + lát vỉa hè	12	136.000	57,05%	
2	Lĩnh vực Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội	2	12.000	5,03%	
3	Công trình công cộng	1	5.000	2,10%	
4	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	9	38.500	16,15%	
5	Lĩnh vực Lĩnh vực hạ tầng thương mại	2	8.000	3,36%	
6	Lĩnh vực chuyển đổi số, ứng dụng CNTT	2	25.000	10,49%	
*	Dự án được phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư làm cơ sở đề xuất tính đầu tư trên địa bàn	4	2.500		
III	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ CHƯA PHÂN BỐ		5.000	1,94%	
IV	DỰ PHÒNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030		14.310	5,55%	

PHỤ BIỂU SỐ 03
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 THUỘC VỐN NGÂN SÁCH TỈNH VÀ PHƯỜNG
DỰ ÁN TRẢ NỢ KHỐI LƯỢNG + CHUYỂN TIẾP

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư dự án	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư				Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 điều chỉnh					Lũy kế vốn đã giao từ năm 2021- 2024	KHV năm 2025			Số đã giải ngân đến hết năm 2025	Nhu cầu vốn tiếp tục bố trí giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó:			Tổng cộng	Trong đó:										
					NSTW / NS Tỉnh	NS thành phố	NS xã phường + huy động		Nguồn vốn NS tỉnh cân đối, hỗ trợ mục tiêu	NS thành phố		NS xã phường + huy động							
										Nguồn vốn phân cấp	Nguồn vốn phục vụ chi đầu tư phát triển trên địa bàn								
	TỔNG CỘNG			700	0	700	0	700	0	0	700	0	50	353	3	350	390	310	
I	Lĩnh vực Văn hóa - Thể thao			700	0	700	0	700	0	0	700	0	50	353	3	350	390	310	
1	Xây dựng mới Nhà văn hóa tổ 05, phường Trần Phú	Văn phòng HĐND&UBND	5434/QĐ-UBND 02/12/2024	700		700		700			700		50	353	3	350	390	310	

PHỤ BIỂU SỐ 04
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH VÀ PHƯỜNG
DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Lộ)

ĐVT: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương/ đầu tư dự án	Thời gian thực hiện	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Sự cần thiết đầu tư	Nhu cầu vốn phân bổ trong giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG CỘNG						796.100	-	238.380	
A	NHÓM DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ						11.600		11.380	
I	Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi						0	4.100	0	4.100
1	Kiên cố hóa 03 tuyến kênh mương trên địa bàn phường Quảng Phú	Văn phòng HĐND&UBND	C	10083/QĐ-UBND 17/12/2021	2026-2027		4.100		4.100	
II	Lĩnh vực Văn hóa - Thể thao						0	3.500	0	3.280
2	Xây dựng mới Nhà văn hóa tổ 01, phường Trần Phú	Văn phòng HĐND&UBND	C	325/QĐ-UBND 23/01/2025	2.026		700		658	
3	Xây dựng mới Nhà văn hóa tổ 2, phường Quảng Phú	Văn phòng HĐND&UBND	C	6010/QĐ-UBND 24/12/2024	2.026		700		655	
4	Xây dựng mới Nhà văn hóa tổ 4, phường Quảng Phú	Văn phòng HĐND&UBND	C	6009/QĐ-UBND 24/12/2024	2.026		700		657	
5	Xây dựng mới Nhà văn hóa tổ 7, phường Quảng Phú	Văn phòng HĐND&UBND	C	6011/QĐ-UBND 24/12/2024	2.026		700		654	
6	Xây dựng mới Nhà văn hóa tổ 8, phường Quảng Phú	Văn phòng HĐND&UBND	C	6008/QĐ-UBND 24/12/2024	2.026		700		657	
III	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể						4.000	0	4.000	
7	Nâng cấp, cải tạo Trụ sở làm việc UBND phường Nghĩa Lộ	Văn phòng HĐND&UBND	C	182/QĐ-UBND 13/01/2025 (2 tỷ đồng)	2.026	Sửa chữa, cải tạo, xây dựng mới các hạng mục: Làm mới Sân nền ủy ban, trồng thêm cây xanh; thay mới toàn bộ hệ thống điện khối ủy ban; cải tạo, làm mới nhà để xe; làm mới cổng và tường rào; thay mới toàn bộ hệ cửa; sơn lại toàn bộ khối Ủy ban và thực hiện đầu tư mới sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các hạng mục cần thiết khác; mua sắm các thiết bị máy móc còn thiếu	4.000		4.000	Điều chỉnh Chủ trương đầu tư
B	NHÓM DỰ ÁN CHƯA HOÀN CHỈNH THỦ TỤC TRÌNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ						224.500		224.500	
I	Lĩnh vực giao thông + lát vỉa hè						136.000		136.000	
8	Xử lý ngập úng hẻm 320 Lê Lợi		C		2026-2027		20.000		20.000	
9	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tổ 1 đến Tổ 4)		C		2026-2028		10.000		10.000	
10	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tổ 5 đến Tổ 8)		C		2026-2028		5.000		5.000	
11	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tổ 9 đến Tổ 12)		C		2026-2028		5.000		5.000	
12	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tổ 13 đến Tổ 18)		C		2026-2028		6.000		6.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương/ đầu tư dự án	Thời gian thực hiện	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Sự cần thiết đầu tư	Nhu cầu vốn phân bổ trong giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
13	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tổ 19 đến Tổ 28)		C		2026-2028		4.000		4.000	
14	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường BTXM và hệ thống thoát nước trên địa bàn (từ Tổ 29 đến Tổ 34)		C		2026-2028		5.000		5.000	
15	Lắp đặt điện chiếu sáng trên địa bàn phường		C		2026-2028		5.000		5.000	
16	Nâng cấp mặt đường + Lát vỉa hè + boocđuaya tuyến đường Nguyễn Thụy (đoạn từ Ngã 5 Thu Lộ đến Ngã tư ông Bó)		C		2026-2028	0,7km	20.000		20.000	
17	Nâng cấp mặt đường + Lát vỉa hè + boocđuaya, thoát nước đường Hoàng Văn Thụ (Đoạn từ đường Nguyễn Thụy đến Nguyễn Trãi)		C		2027-2029	Chiều dài tuyến: 450m; lộ giới rộng 21 m (lòng đường rộng 10,5m, vỉa hè mỗi bên rộng 5,25m)	26.000	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, thuận tiện kết nối giao thông và tạo vẻ mỹ quan Đô thị	26.000	
18	Nâng cấp mặt đường + Lát vỉa hè + boocđuaya tuyến đường Chu Văn An (đoạn từ Hùng Vương đến Ngã 5 mới)		C		2027-2029		20.000		20.000	
19	Thoát nước nổi từ hệ thống thoát nước ngoài hàng rào Bệnh viện tinh đến Khu đô thị mới Nam Lê Lợi		C		2027-2029	203m	10.000		10.000	
II	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội						12.000		12.000	
20	Cải tạo trụ sở làm việc Đảng ủy phường Nghĩa Lộ (Số 08 Nguyễn Cư Trinh, phường Nghĩa Lộ)		C		2026-2027	540,5m2	2.000	Đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện làm việc	2.000	
21	Xây dựng Trụ sở Ban chỉ huy quân sự phường Nghĩa Lộ		C		2028-2030	Tường rào cổng ngõ, sân nền (3000m2), nhà ở quân sự (900m2)	10.000	Đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện làm việc	10.000	
III	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo						38.500		38.500	
22	Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non Nghĩa Lộ		C		2027-2029		1.500	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	1.500	
23	Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non Lê Hồng Phong		C		2027-2029		1.500	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	1.500	
24	Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non 2/9		C		2027-2029		1.500	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	1.500	
25	Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non 19/5		C		2027-2029		1.500	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	1.500	

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương/ đầu tư dự án	Thời gian thực hiện	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Sự cần thiết đầu tư	Nhu cầu vốn phân bổ trong giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
26	Sửa chữa, nâng cấp Trường Mầm non Quảng Phú		C		2027-2029		1.500	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	1.500	
27	Sửa chữa, nâng cấp các Trường Tiểu học trên địa bàn		C		2027-2029		4.000	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	4.000	
28	Sửa chữa, nâng cấp Trường THCS Quảng Phú		C		2027-2029		5.000	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	5.000	
29	Sửa chữa, nâng cấp Trường THCS Nghĩa Lộ		C		2027-2029		20.000	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	20.000	
30	Sửa chữa, nâng cấp Trường THCS Trần Phú		C		2027-2029		2.000	Đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trên địa bàn	2.000	
IV	Công trình công cộng						5.000		5.000	
31	Đầu tư các các vườn hoa, cây xanh trên địa bàn phường Nghĩa Lộ		C		2026-2027		5.000		5.000	
V	Lĩnh vực hạ tầng thương mại						8.000		8.000	
32	Sửa chữa, nâng cấp và làm mới một số hạng mục Chợ Nghĩa Lộ		C		2027-2029		4.000	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, tạo mỹ quan đô thị	4.000	
33	Sửa chữa, nâng cấp và làm mới một số hạng mục Chợ Ông Bó		C		2026-2027		4.000	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, tạo mỹ quan đô thị	4.000	
VI	Lĩnh vực chuyển đổi số, ứng dụng CNTT						25.000		25.000	
34	Dự án mua sắm tài sản, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc phục vụ công tác chuyển đổi số		C		2026-2027		10.000	Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ người dân và doanh nghiệp	10.000	
35	Ứng dụng Smart Nghĩa Lộ		C		2027-2029	10 mô đun lớn và 33 mô đun nhỏ	15.000	Xây dựng hệ thống Quản trị, giao thông; an ninh - an toàn, môi trường, y tế, giáo dục, kinh tế, năng lượng&tiện ích, nhà ở&công trình; văn hóa - du lịch thông minh đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số	15.000	
C	NHÓM DỰ ÁN BỔ TRÍ VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ ĐỂ ĐỀ XUẤT TÌNH ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN						560.000		2.500	

TT	TÊN DỰ ÁN	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt chủ trương/ đầu tư dự án	Thời gian thực hiện	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Sự cần thiết đầu tư	Nhu cầu vốn phân bổ trong giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
36	Đầu tư nâng cấp đường Nguyễn Chí Thanh (đoạn từ Hai Bà Trưng đến Ngã tư ông Bó)		C		2027-2029	1000m	60.000	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch	500	
37	Đường Hoàng Văn Thụ (Đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến Lê Duẩn)		B	NQ Chủ trương đầu tư số 178/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của HĐND thành phố (150 tỷ đồng)	2027-2030	1080m	200.000	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, thuận tiện kết nối giao thông và tạo vẻ mỹ quan Đô thị	700	Điều chỉnh Chủ trương đầu tư
38	Đường Lê Quý Đôn (Đoạn từ đường Lê Lợi đến kênh N6)		B	NQ Chủ trương đầu tư số 177/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của HĐND thành phố (130 tỷ đồng)	2027-2030	880m	200.000	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, thuận tiện kết nối giao thông và tạo vẻ mỹ quan Đô thị	700	Điều chỉnh Chủ trương đầu tư
39	Khu dân cư và trục đường trên kênh Từ Ty (đoạn từ sông Trà Khúc đến Cầu Mới) - 5,75ha		C		2027-2029	5,75 ha	100.000	Kết nối giao thông kết hợp khai thác quỹ đất	600	